

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM



ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HÈ KHỐI 8

HỌC SINH :

LỚP :

Năm học 2023 – 2024

I. RÚT GỌN BIỂU THỨC

Bài 1: Cho biểu thức: $A = \frac{3-2x}{x^2-4} + \frac{1}{x-2} + \frac{1}{x+2}$ (với $x \neq 2; x \neq -2$)

- a. Rút gọn biểu thức A
b. Tính giá trị của biểu thức A khi $x = -3$
c. Tìm x để $A = \frac{2}{5}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để A nhận giá trị nguyên

Bài 2: Cho biểu thức $P = \frac{x}{x+3} + \frac{3}{x-3} - \frac{x^2+4}{x^2-9}$ (với $x \neq 3; x \neq -3$)

- a. Rút gọn biểu thức P
b. Tính giá trị của biểu thức P khi $x = 5$
c. Tìm x để $P = \frac{3}{7}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để P nhận giá trị nguyên

Bài 3: Cho biểu thức $M = \frac{x}{x-5} - \frac{10x}{x^2-25} - \frac{5}{x+5}$ (với $x \neq 5; x \neq -5$)

- a. Rút gọn biểu thức M
b. Tính M khi $x = -2$
c. Tìm x để $M = \frac{3}{4}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để M nhận giá trị nguyên

Bài 4: Cho biểu thức $M = \left(\frac{x}{x^2-4} + \frac{1}{x-2} \right) : \frac{2}{x-2}$

- a. Rút gọn biểu thức M
b. Tính M khi $x = 6$
c. Tìm x để $M = \frac{1}{4}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để M nhận giá trị nguyên

Bài 5: Cho biểu thức $P = \left(\frac{2x}{x+3} - \frac{x+1}{3-x} + \frac{11x-3}{x^2-9} \right) \left(1 + \frac{1}{x-4} \right)$

- a. Rút gọn biểu thức P
b. Tính P khi $x = \frac{1}{2}$
c. Tìm x để $P = \frac{7}{4}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để P nhận giá trị nguyên

Bài 6: Cho biểu thức $A = \left(\frac{x-1}{x+3} + \frac{x+1}{x-3} + \frac{2x^2-2x}{9-x^2} \right) \left(1 - \frac{1}{x-2} \right)$

- a. Rút gọn biểu thức A
b. Tính A khi $x = \frac{1}{2}$
c. Tìm x để $A = \frac{-5}{6}$
d. Tìm giá trị nguyên của x để A nhận giá trị nguyên

Bài 7: Cho biểu thức $M = \left(\frac{x}{x-1} + \frac{3}{x+1} + \frac{6x-4}{1-x^2} \right) \left(1 - \frac{2}{x+3} \right)$

- a. Rút gọn biểu thức M b. Tính M khi $x = \frac{2}{3}$
- c. Tìm x để $M = \frac{-3}{4}$ d. Tìm giá trị nguyên của x để M nhận giá trị nguyên

Bài 8: Cho biểu thức $P = \frac{x+1}{x-2} + \frac{2x}{x+2} + \frac{2+5x}{4-x^2}$

- a. Rút gọn biểu thức P b. Tính P khi $x = 7$
- c. Tìm x để $P = 2$ d. Tìm giá trị nguyên của x để P nhận giá trị nguyên

Bài 9: Cho biểu thức: $A = \frac{x^2}{x^2-4} - \frac{1}{2-x} + \frac{1}{x+2}$

- a. Rút gọn biểu thức M b. Tính A khi $x = 4$
- c. Tìm x để $A = \frac{-3}{4}$ d. Tìm giá trị nguyên của x để A nhận giá trị nguyên

Bài 10: Cho biểu thức $A = \frac{x}{x+2} - \frac{5}{2-x} - \frac{x+10}{x^2-4}$

- a. Rút gọn biểu thức A b. Tính A khi $x = 1$
- c. Tìm x để $A = \frac{3}{2}$ d. Tìm giá trị nguyên của x để A nhận giá trị nguyên

II. PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT MỘT ẨN VÀ ỨNG DỤNG

Bài 1. Giải các phương trình sau:

- a) $x - \frac{4}{5} = \frac{1}{5}$ b) $2x + 5 = 20 - 3x$ c) $(x+1)(2x-3) = (2x-1)(x+5)$
- d) $-2(x-3) - 4 = 3(x-1) + 8$ e) $2x + x(x+1)(x-1) = (x+1)(x^2 - x + 1)$
- f) $(x-1)^3 - x(x+1)^2 = 5x(2-x) - 11(x+2)$ g) $\frac{x+4}{4} - \frac{x-3}{6} = \frac{x}{3}$
- h) $\frac{x-1}{2} - \frac{1-x}{4} = 1 - \frac{2(x-1)}{3}$ i) $\frac{3x-2}{3} - 4 = \frac{1}{3} + \frac{2+2(x-6)}{2}$
- k) $\frac{3x-2}{5} + \frac{x-1}{9} = \frac{14x-3}{15} - \frac{2x+1}{9}$ l) $\frac{7x-1}{6} + 2x = \frac{16-x}{5}$

Bài 2. Giải các bài toán sau bằng cách lập phương trình:

- a) Lúc 6 giờ, một ô tô xuất phát từ A đến B với vận tốc 40km/h. Lái xe giao hàng tại B trong 30 phút rồi quay lại A với vận tốc 30km/h. Tính quãng đường AB biết ô tô về đến A lúc 10 giờ cùng ngày?
- b) Trong dịp Tết nguyên đán 2024, bác An đã chọn Hà Giang là điểm đến cho các thành viên trong những ngày đầu năm mới. Khi di chuyển từ Hà Nội đến Hà Giang xe du lịch đi với vận tốc

50km/h, lúc về xe đi với vận tốc 60km/h. Biết rằng thời gian lúc về ít hơn thời gian lúc đi là 48 phút. Tính quãng đường từ Hà Nội đến Hà Giang?

c) Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc 60km/h. Khi trở về cũng trên tuyến đường đó, ô tô chạy với vận tốc 40km/h nên thời gian về nhiều hơn thời gian đi là 2 giờ 10 phút. Tính quãng đường AB?

d) Hai người đi xe đạp ngược chiều nhau xuất phát cùng một lúc từ hai địa điểm A và B cách nhau 42km và gặp nhau sau 2 giờ. Tính vận tốc của mỗi người, biết người đi từ A mỗi giờ đi nhanh hơn người đi từ B là 3km.

e) Hai Ô tô cùng khởi hành từ hai bên cách nhau 175 km để gặp nhau. Xe 1 đi sớm hơn xe 2 là 1 giờ 30 phút với vận tốc 30km/h. Vận tốc của xe 2 là 35km/h. Hỏi sau mấy giờ hai xe gặp nhau?

f) Để hưởng ứng phong trào “ Vì một Việt Nam xanh”, một nhóm thanh niên tình nguyện đã tham gia trồng cây để phủ xanh một ngọn đồi trọc. Nhóm dự định mỗi ngày trồng 200 cây xanh. Nhưng khi thực hiện, nhóm huy động được thêm lực lượng tham gia nên mỗi ngày trồng được 250 cây xanh. Do đó nhóm đã hoàn thành kế hoạch phủ xanh đồi trọc trước 3 ngày. Tính tổng số cây xanh mà nhóm thanh niên tình nguyện dự định trồng?

g) Để chuẩn bị cho Sea Games 32, một phân xưởng may dự định mỗi ngày phải may xong 90 bộ quần áo. Khi thực hiện, nhờ cải tiến kĩ thuật, mỗi ngày phân xưởng may được 120 bộ quần áo. Do đó phân xưởng đã hoàn thành trước kế hoạch 9 ngày và may thêm được 60 bộ quần áo. Hỏi theo kế hoạch, phân xưởng phải may bao nhiêu bộ quần áo?

h) Một xưởng mộc nhận một đơn hàng của trường THCS đóng một số bộ bàn ghế. Lúc đầu xưởng dự định mỗi ngày đóng 60 bộ bàn ghế. Nhưng khi thực hiện, mỗi ngày xưởng chỉ đóng được 50 bộ bàn ghế. Vì vậy để hoàn thành đơn hàng đã nhận thì xưởng phải làm việc thêm 3 ngày nữa so với số ngày đã định. Tính số bộ bàn ghế xưởng đã nhận đóng theo đơn hàng của trường?

i) Một phân xưởng may đồng phục dự định hoàn thành kế hoạch được giao trong 22 ngày. Nhưng thực tế, do cải tiến kĩ thuật nên mỗi ngày phân xưởng đã may vượt mức 3 bộ đồng phục nên sau 20 ngày phân xưởng không những đã hoàn thành kế hoạch mà may thêm được 30 bộ đồng phục nữa. Tính số bộ đồng phục mà phân xưởng phải may theo kế hoạch giao

k) Một lớp học tham gia trồng cây ở một lâm trường trong một thời gian dự định với năng suất 300 cây/ngày. Nhưng thực tế đã trồng thêm được 100 cây/ngày. Do đó đã trồng thêm được tất cả là 6 cây và hoàn thành trước kế hoạch 01 ngày. Tính số cây dự định trồng.

III. HÀM SỐ VÀ ĐỒ THỊ

Bài 1. Cho hàm số $y = f(x) = -3x + 7$

a) Tính $f(-1)$; $f\left(\frac{-3}{4}\right)$

b) Tìm x biết $f(x) = \frac{8}{5}$

Bài 2. Một ô tô cho thuê xe ô tô tính phí bao gồm 1,5 triệu đồng/ngày và 10 nghìn đồng cho mỗi km di chuyển

a) Viết hàm số bậc nhất biểu thị chi phí thuê xe mỗi ngày y (nghìn đồng) theo x (km) đã di chuyển trong ngày.

b) Chi phí thuê xe trong ngày là bao nhiêu nếu trong ngày xe đó di chuyển quãng đường tổng cộng dài 180km.

Bài 3. Cho hàm số $y = f(x) = (6 - 3m)x + m - 6$

a) Tìm m để $f(2) = 0$ b) Biết $f(-1) = -8$. Xác định hệ số a, b của hàm số trên.

Bài 4. Cho hàm số $y = (3 - 2m)x - 1$

a) Tìm m biết hàm số có hệ số góc là 5 b) Xác định m để đồ thị hàm số đi qua điểm $A(-2; -3)$
c) Vẽ đồ thị hàm số với giá trị m vừa tìm được.

Bài 5. Cho hai hàm số $y = 2x - 3$ và $y = -x$ có đồ thị lần lượt là (d_1) và (d_2)

a) Vẽ (d_1) và (d_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
b) Tìm tọa độ giao điểm A của (d_1) và (d_2) bằng phép tính.
c) Xác định các hệ số a, b của hàm số $y = ax + b$, biết rằng đồ thị (d_3) của hàm số này song song với (d_1) và (d_3) đi qua điểm $M(-3; -4)$

Bài 6. Cho hàm số $y = (m - 1)x + 4$ (m là tham số và $m \neq 1$) có đồ thị là đường thẳng (d)

a) Tìm m để đường thẳng (d) song song với đường thẳng $y = x - 2$
b) Gọi giao điểm của (d) với trục hoành là A , trục tung là B . Với giá trị nào của m thì tam giác OAB cân tại O

Bài 7. Cho hàm số $y = (1 - m)x + m - 1$ (m là tham số và $m \neq 1$) có đồ thị là đường thẳng (d)

a) Tìm m để (d) cắt đường thẳng $y = 2x - 5$ tại điểm có hoành độ bằng 2.
b) Tìm m để (d) cùng với các trục tọa độ Ox, Oy tạo thành một tam giác có diện tích bằng 2.

Bài 8. Cho hai đường thẳng $(d_1): y = -x + 2$ và $(d_2): y = (m - 1)x + 2m - 4$

a) Tìm giao điểm A của đường thẳng (d_1) với Ox
b) Tìm m để (d_2) đi qua gốc tọa độ O . Khi đó tìm tọa độ giao điểm P của (d_1) và (d_2) .
c) Tính diện tích tam giác PAO

Bài 9. Cho hàm số $y = (m - 2)x + 3$ ($m \neq -2$) có đồ thị là đường thẳng (d) trên mặt phẳng tọa độ

a) Tìm giá trị của m để đường thẳng (d) đi qua điểm $A(-2; 1)$. Vẽ đường thẳng (d) ứng với giá trị m vừa tìm được.
b) Với giá trị nào của m thì đường thẳng (d) song song với đường thẳng $(d_1): y = 3x + 1$.
c) Tìm tất cả các giá trị của m để khoảng cách từ gốc tọa độ đến (d) bằng 1.

Bài 10. Cho hàm số $y = x + 4$ (d_1)

a) Vẽ đồ thị hàm số trên.
b) Xác định tọa độ giao điểm C của (d_1) và đồ thị hàm số $y = -x - 2$ (d_2) bằng phép tính.
c) Cho đường thẳng $(d_3): y = (m^2 - 4)x + 7$. Tìm m để ba đường thẳng $(d_1), (d_2)$ và (d_3) đồng quy.

IV. HÌNH HỌC KHÔNG GIAN VÀ XÁC SUẤT THỐNG KẾ

Bài 1. Một kho chứa có dạng hình chóp tam giác đều với độ dài cạnh đáy 12m và độ dài trung đoạn 8m (hình vẽ bên). Người ta muốn sơn phủ bên ngoài cả ba mặt xung quanh của kho chứa đó và không sơn phủ phần làm cửa có diện tích là $5m^2$. Biết rằng cứ mỗi mét vuông sơn cần trả 30 000 đồng. Cần phải trả bao nhiêu tiền để hoàn thành việc sơn phủ đó?

Bài 2. Một mái che giếng trời có dạng hình chóp tứ giác đều với độ dài cạnh đáy là 2,5m và độ dài trung đoạn là 2m.

a) Tính diện tích xung quanh của mái che giếng trời đó.

b) Tính số tiền để làm mái che giếng trời đó .Biết rằng

giá để làm mỗi mét vuông mái che là 2 000 000 đồng (bao gồm tiền vật liệu và tiền công)

Bài 3. Bạn Trang cắt miếng bìa hình tam giác đều cạnh dài 20 cm như hình vẽ và gấp lại theo các dòng kẻ (nét đứt) để được hình chóp tam giác đều.

Tính diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều tạo thành.

Bài 4. Một công trình trang trí có dạng hình chóp tứ giác đều với độ dài

cạnh đáy 2 m và chiều cao của tam giác mặt bên kẻ từ đỉnh của hình

chóp bằng 1,5 m. Người ta muốn sơn phủ bên ngoài bốn mặt công

trình này. Biết rằng cứ mỗi mét vuông sơn cần trả 40000 đồng. Hỏi

cần trả bao nhiêu tiền để hoàn thành việc sơn phủ đó?

Bài 5. Một khối bê tông có dạng như hình vẽ bên.

Phần dưới của khối bê tông có dạng hình hộp chữ nhật , đáy là hình

wuông cạnh 40cm và chiều cao là 15cm. Phần trên của khối bê tông là

hình chóp tứ giác đều có cạnh đáy bằng 40cm và chiều cao bằng 90cm.

Tính thể tích khối bê tông?

Bài 6. Một hộp chứa 30 thẻ được đánh số từ 1 đến 30. Lấy ngẫu nhiên

một thẻ từ hộp. Tính xác suất của các biến cố:

a) A: “Thẻ lấy ra đánh số chia hết cho 5”

b) B: “Thẻ lấy ra đánh số chia hết cho 2 và 3”

Bài 7. Một hộp có 30 quả bóng được đánh số từ 1 đến 30, đồng thời các quả bóng từ 1 đến 10 được sơn màu cam và các quả bóng còn lại được sơn màu xanh; các quả bóng có kích cỡ và khối lượng như nhau. Lấy ngẫu nhiên một quả bóng trong hộp.

Tính xác suất của các biến cố sau :

Tính xác suất của các biến cố sau :

a) “Quả bóng được lấy ra được sơn màu cam”.

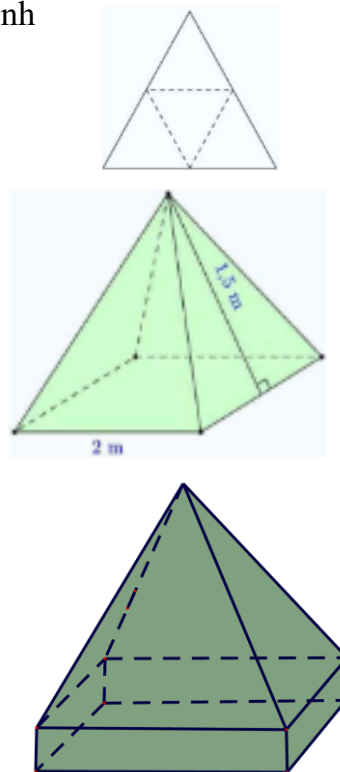
b) “Quả bóng được lấy ra được sơn màu xanh”.

c) “Quả bóng được lấy ra ghi số tròn chục”.

d) “Quả bóng được lấy ra được sơn màu xanh và ghi số chia hết cho 3”.

Bài 8. Gieo con xúc xắc cân đối có 6 mặt 100 lần, kết quả thu được ghi ở bảng sau

Mặt	Số lần xuất hiện
1 chấm	15
2 chấm	17
3 chấm	18
4 chấm	20
5 chấm	16
6 chấm	14



Tính xác suất của thực nghiệm của biến cố:

- a) A : “Mặt xuất hiện là mặt 4 chấm”;
- b) B : “Mặt xuất hiện có số chấm là số chia hết cho 3”;
- c) C : “Mặt xuất hiện có số chấm là số nguyên tố”.

Bài 9. Ngân và Hà cùng chơi trò tung đồng xu, kí hiệu S mặt sấp, N là mặt ngửa; mỗi bạn tung 10 lần và thu được kết quả cho trong bảng sau :

Lần thứ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Ngân	S	N	S	S	N	S	N	S	N	N
Hà	N	S	S	N	N	S	S	S	N	N

- a/ Tính xác suất thực nghiệm của biến cố “Tuyệt tung đồng xu được mặt ngửa”.
- b/ Tính xác suất thực nghiệm của biến cố “Linh tung đồng xu được mặt sấp”.

Bài 10. Một hộp chứa bốn chiếc kẹp nơ tóc có kích thước và mẫu mã giống nhau, trong đó có 1 chiếc màu xanh, 1 chiếc màu hồng, 1 chiếc màu vàng, 1 chiếc màu nâu. Mỗi lần bạn Lan lấy ngẫu nhiên một chiếc nơ trong hộp, ghi lại màu của chiếc nơ được lấy ra và bỏ lại chiếc nơ đó vào hộp. Trong 10 lần lấy liên tiếp, có 3 lần xuất hiện màu xanh, 2 lần xuất hiện màu vàng, 4 lần xuất hiện màu hồng. Tính xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố sau:

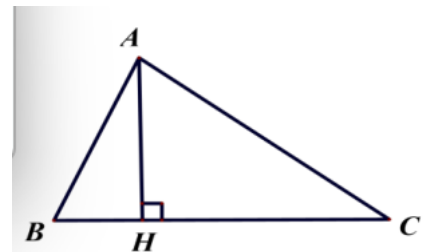
- a) “Chiếc kẹp lấy ra là màu xanh”.
- b) “Chiếc kẹp lấy ra là màu hồng”.
- c) “Chiếc kẹp lấy ra là màu vàng”.
- d) “Chiếc kẹp lấy ra là màu nâu”.

V. HÌNH HỌC TỔNG HỢP

Bài 1: (Vẽ hình vào bài làm)

Cho hình vẽ bên, biết $AH^2 = BH.CH$.

- a/ Chứng minh tam giác HAB đồng dạng với tam giác HCA.
- b/ Chứng minh tam giác ABC vuông tại A.



Bài 2:

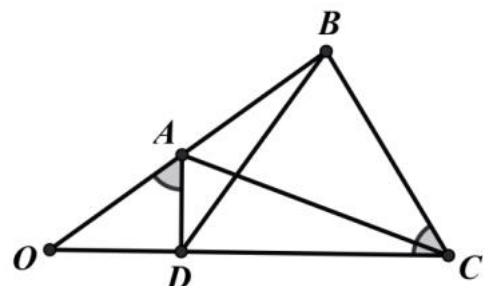
Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH (H thuộc BC).

- a/ Chứng minh tam giác ABC đồng dạng với tam giác HAC, từ đó suy ra $AC^2 = BC.HC$.
- b/ Cho biết $HB = 9\text{cm}$; $HC = 16\text{cm}$. Tính độ dài các cạnh AB, AC của tam giác ABC.

Bài 3:

Cho hình vẽ bên với $\widehat{OAD} = \widehat{OCB}$. Chứng minh

- a/ $\triangle OAD \sim \triangle OCB$;
- b/ $\frac{OA}{OD} = \frac{OC}{OB}$;
- c/ $\triangle OAC \sim \triangle ODB$



Bài 4: Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), đường cao AH (H thuộc BC).

a/ Chứng minh $\Delta ABC \sim \Delta HBA$;

b/ Lấy điểm M thuộc AH. Kẻ đường thẳng đi qua B và vuông góc với CM tại K.

Chứng minh $CM \cdot CK = CH \cdot CB$;

c/ Tia BK cắt HA tại D. Chứng minh: $\widehat{BKH} = \widehat{BCD}$.

Bài 5: Cho tam giác ABC có ba góc nhọn. Kẻ đường cao BE và CF cắt nhau tại H. Gọi K là giao điểm của AH và BC.

a/ Chứng minh $\Delta BAK \sim \Delta BCF$ và $BA \cdot BF = BK \cdot BC$;

b/ Chứng minh $\Delta BKF \sim \Delta BAC$;

c/ Cho đoạn thẳng BC = 4. Tính $BA \cdot BF + CE \cdot CA$.

Bài 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH, biết $AB = 6\text{cm}$, $AC = 8\text{cm}$.

a/ Chứng minh $\Delta ABC \sim \Delta HBA$;

b/ Tính HB, AH; ;

c/ Lấy điểm M trên cạnh AC (M khác A và C), kẻ CI vuông góc với BM tại I.

Chứng minh: $MA \cdot MC = MB \cdot MI$.

Bài 7. Cho ΔABC vuông tại A có $AB = 4,5\text{ cm}$, $BC = 7,5\text{ cm}$. Kẻ đường cao AH . Tia phân giác góc B cắt AC tại D , cắt AH tại K .

a/ Chứng minh $\Delta ABC \sim \Delta HBA$ từ đó suy ra $AB \cdot AH = AC \cdot BH$

b/ Tính độ dài các đoạn thẳng AH, BH, CH

c/ Chứng minh $\frac{KH}{KA} = \frac{DA}{DC}$.

Bài 8. Cho ΔABC vuông tại A, đường cao AH.

a/ Chứng minh: $\Delta AHC \sim \Delta BAC$.

b/ Chứng minh $AB^2 = BH \cdot BC$

c/ Từ H kẻ HE vuông góc với AB tại E. Biết $AB = 21\text{cm}$, $AC = 28\text{cm}$.

Tính độ dài đoạn thẳng BE.

Bài 9. Cho tam giác ABC đường cao AH . Biết $AB = 9\text{cm}$, $AC = 12\text{cm}$.

a/ Chứng minh $\Delta HBA \sim \Delta ABC$.

b/ Chứng minh: $AB^2 = BH \cdot BC$.

c/ Tính BC, BH.

d/ Tia phân giác của góc B cắt các cạnh AH, AC lần lượt tại I, D. Chứng minh: $IA \cdot DA = IH \cdot DC$

Bài 10: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH.

a/ Chứng minh: ΔAHB đồng dạng với ΔCAB

b/ Chứng minh: $AH^2 = BH \cdot CH$

c/ Từ H kẻ HM, HN lần lượt vuông góc với AB, AC tại M và N. Chứng minh: ΔAMN đồng dạng với ΔACB .

d/ Kẻ đường thẳng AK vuông góc với MN tại K cắt BC tại I. Chứng minh: I là trung điểm của BC.

I. Phạm vi kiến thức:

1. Đọc – hiểu văn bản:

- Truyện ngắn, tiểu thuyết; Truyện lịch sử; Truyện cười.
- Thơ 6 chữ, 7 chữ; thơ Đường luật.
- Văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên; giới thiệu về cuốn sách, bộ phim.
- Văn bản nghị luận xã hội.
- Văn bản nghị luận văn học.

2. Thực hành Tiếng Việt:

Nội dung lớn	Nội dung cụ thể
1. Từ ngữ	<ul style="list-style-type: none">• Từ tượng hình và từ tượng thanh: đặc điểm và tác dụng.• Sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ.• Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng.• Nghĩa của một số thành ngữ và tục ngữ tương đối thông dụng.
2. Ngữ pháp	<ul style="list-style-type: none">• Trợ từ và thán từ: đặc điểm và chức năng.• Thành phần biệt lập trong câu: đặc điểm và chức năng.• Đặc điểm và chức năng của câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu khẳng định và câu phủ định.
3. Hoạt động giao tiếp	<ul style="list-style-type: none">• Biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ: đặc điểm và tác dụng.• Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu.• Các đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp: đặc điểm và chức năng.• Kiểu văn bản và thể loại.
4. Sự phát triển của ngôn ngữ	<ul style="list-style-type: none">• Từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội: chức năng và giá trị.• Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ,...

3. Viết:

Kiểu văn bản	Nội dung cụ thể
TỰ SỰ	Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội, có dùng yếu tố miêu tả, biểu cảm.
BIỂU CẢM	Bước đầu biết làm một bài thơ sáu chữ, bảy chữ. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ.
NGHỊ LUẬN	Viết bài nghị luận về một vấn đề của đời sống (nghị luận xã hội) và bài phân tích một tác phẩm văn học (nghị luận văn học).
THUYẾT MINH	Giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách.

II. Bài tập tự luyện:

ĐỀ 1

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

LỤM “CÒI”

Tôi quyết định rồi, tôi sẽ bỏ nhà đi bụi đời [...]. Tôi quyết định đến ngã tư chỗ rẽ về nhà ngoại, thế nào lúc ba mẹ cuống cuống chạy đi tìm cũng qua đây. [...] Ở đó, tôi gặp thằng Lụm.

[...] Thằng Lụm rờ cái cặp đầy nhóc quần áo tôi:

- Mày đi đâu mà ngồi đây?

Tôi nói đồng dặc để chứng tỏ con người mình đây dũng cảm:

- Đi bụi đời.

Nó chê

liền:

- Tương mày mà đi bụi? Yếu như cọng bún mà nói đi bụi, mắc cười.

Tôi giận lắm, tuy nhiên để chứng tỏ mình là người lớn, tôi nhún vai ra chiều không chấp. Tôi hỏi lại nó ra đây làm cái gì. Nó nói, nó tìm má nó. Tôi hỏi má nó ở đâu, nó lắc đầu hồng biết. Tôi hỏi tới:

- Sao kỳ vậy?

Thằng Lụm “còi” nhún vai, co mình lại tuồng như ngọn gió vừa bay qua lạnh lắm vậy.

- Hồi đó, hồi tao còn nhỏ ời là nhỏ, má tao bỏ tao lại đây nè.

- Là sao? - tôi chưng hửng.

- Tao cũng đâu có biết. Chắc má tao gặp chuyện gì đó buồn lắm, nuôi không nổi tao nên bỏ tao lại đây. Bởi vậy tao tên Lụm đó.

- Xạo hoài.

Thằng Lụm lắc đầu ra chiều chán nản:

- Thiệt đó, biết sao tao đen thui vậy hôn?- Nó chìa ra cái mặt như chàm cháy - tao bị bỏ ngoài nắng đó. Hồi đó ở ngã tư này vắng hoe hà, tao nằm khóc cả buổi mà đâu có ai hay. Tới chừng đói quá tao mới khóc, tao khóc rồn rồn luôn, tao mạnh miệng từ hồi nhỏ mà. Rồi cái có bà dì bán bánh mì chạy lại, bông lên, đâu có sữa, bà dì mới móc ruột bánh mì cho tao trấp trấp đỡ, dè đâu tao ăn hết ổ bánh mì luôn. Bà dì thấy tao dễ nuôi, nuôi luôn, sau này, tao kêu bà bằng ngoại. Tao lớn mà hồng tón một miếng sữa nào hết, hay chưa? [...]

- Sao mà đi bụi? - thằng Lụm chột hỏi.

- Ba tao - tôi chếp miệng ra vẻ oan ức. Ba tao đánh

tao.[...] Giọng thằng Lụm vừa hồ hởi vừa có vẻ ganh tị.

- Mày sướng thiệt (trời, bị đánh mà sướng nổi gì). Vậy mà còn bỏ nhà đi. Đồ ngu! Tự nhiên vậy rồi nó chửi tôi à. Tôi cãi:

- Mày đâu có má có ba đâu có biết. Người lớn khó dữ lắm.

- Chẳng thà có má, có ba, bị rầy⁽¹⁾ gì tao cũng chịu - thằng Lụm trở nên trầm ngâm, coi nó già quá trời! - Nhưng mày đừng có lo, tao ngồi đây thế nào cũng gặp má tao thôi. Thế nào má đi qua má cũng nhìn ra tao. Mai một bị rầy, bị đòn cho đã.

Tự nhiên tôi thấy thương thằng Lụm quá. Nó kể với tôi, nó đã chờ má nó từ hồi bảy tuổi tới giờ. Ban ngày nó đi bán bánh mì, ban đêm nó mới ra đây. Nó nói chừng nào nó giàu, nó thôi bán

bánh mì vì biết đâu má nó vẫn thường qua đây ban ngày mà không thấy nó.

[...] Thằng Lụm “còi” làm tôi hối hận và nhớ ba mẹ quá chừng. Tôi muốn trở về. Tôi ngồi im lặng suy nghĩ trong khi thằng Lụm đứng dậy để nhìn mỗi khi có một lượt xe dừng lại trước đèn đỏ. Tôi chột sợ quá, có khi nào ba mẹ giận bỏ tôi luôn như thằng Lụm không. Ba mẹ sẽ sanh nhiều thiệt nhiều em khác còn tôi thì biết kiếm đâu ra ba mẹ khác bay giờ. Tôi ngồi lo lắng đến mức, khi ba mẹ tôi ghé xe lại dưới đường tôi còn không hay. Thấy bóng mẹ đứng xích trước mặt mình, tôi bật khóc:

- Con tính đâu ba mẹ bỏ con luôn rồi.

Mẹ không vỗ vạ ôm lấy tôi mà điềm đăm cầm bàn tay tôi bóp mạnh, còn ba thì vỗ vỗ vào đầu tôi.

- Con hư quá. Con đừng làm vậy ba mẹ buồn.

Thằng Lụm đứng trân trân nhìn tôi với đôi mắt buồn tủi. Tôi quệt nước mắt bước lại gần nó, bất giác tôi gọi thằng Lụm bằng anh:

- Em về nghen, anh Lụm.

[...] Thằng Lụm cảm động, lắc đầu, nó nói trống không⁽²⁾:

- Mai mốt ra đây chơi, nghen mậy!

Tôi vừa ngoái vừa gật đầu. Ba tôi hỏi ai, tôi trả lời “Bạn con. Anh Lụm. Anh Lụm tội nghiệp lắm ba à...”. Không biết thằng Lụm “còi” có biết tôi đang kể về nó không mà nó nhìn theo xe tôi đến khuất thì thôi. Khi tôi ngoái lại, dưới đèn sáng rực, tôi thấy trong mắt nó lấp lánh những giọt nước. Tôi ngồi giữa ba và mẹ, nghe ấm hân lên. Tôi lên tiếng:

- Bữa nào ba mẹ cho con lại thăm anh Lụm “còi” ba mẹ ha!

(Theo Nguyễn Ngọc Tư, tập truyện ngắn *Ông ngoại*, NXB Trẻ, 2004)

Chú thích:

* Nguyễn Ngọc Tư: sinh năm 1976 tại Cà Mau, là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Giọng văn chi đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm nghĩa tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.

- (1) Rầy (từ địa phương Nam Bộ): la mắng.

- (2) Nói trống không (từ địa phương Nam Bộ): nói trống không với người khác, không dùng đại từ xưng hô.

Câu 1. Trong văn bản “*Lụm còi*”, ai là người kể chuyện?

A. Nhân vật Lụm “còi”

C. Nhân vật “tôi”

B. Nhân vật người ba

D. Nhân vật người má

Câu 2. Cuộc gặp gỡ giữa nhân vật “tôi” và Lụm “còi” diễn ra trong tình huống nào?

A. Lụm bị bỏ lại giữa ngã tư đường vắng hoe.

B. Nhân vật “tôi” quyết định bỏ nhà đi bụi.

C. Nhân vật “tôi” bị ba mẹ đánh đòn.

D. Nhân vật “tôi” được ba mẹ đón về nhà.

Câu 3. Từ “*rồn rồn*” trong câu văn “*Tôi chừng đời quá tao mới khóc, tao khóc rồn rồn luôn, tao mạnh miệng từ hồi nhỏ mà*” có tác dụng gì?

A. Gọi tả âm thanh tiếng khóc nhỏ, yếu ớt.

B. Gọi tả âm thanh tiếng khóc không đều, ngắt quãng.

- C. Gọi tả âm thanh tiếng khóc to, vang xa.
- D. Gọi tả âm thanh tiếng khóc âm ức, tức tưởi.

Câu 4. Theo em, mục đích Lụa ra ngã tư đường trong đêm để làm gì?

- A. Lụa bỏ nhà đi bụi đời
- B. Lụa đi bán bánh mì.
- C. Lụa tìm gặp bạn.
- D. Lụa chờ mẹ.

Câu 5. Thành phần biệt lập (được in đậm) trong câu văn “**Chắc** má tao gặp chuyện gì đó buồn lắm, nuôi không nổi tao nên bỏ tao lại đây.” có ý nghĩa gì?

- A. Bộc lộ cảm xúc buồn bã của Lụa khi bị bỏ rơi.
- B. Bổ sung thông tin, làm rõ nguyên nhân Lụa bị bỏ rơi.
- C. Thể hiện ý phỏng đoán của Lụa về nguyên nhân mình bị bỏ rơi.
- D. Tạo lập cuộc đối thoại giữa Lụa và nhân vật “tôi”.

Câu 6. Phương án nào sau đây **không phải** lý do nhân vật “tôi” bật khóc khi thấy bóng mẹ đứng xích trước mặt mình?

- A. Nhân vật “tôi” thấy thương Lụa quá.
- B. Nhân vật “tôi” hối hận vì mình đã bỏ nhà đi bụi.
- C. Nhân vật “tôi” nhớ ba mẹ, nhớ nhà.
- D. Nhân vật “tôi” lo lắng sẽ bị ba mẹ bỏ rơi.

Câu 7. Xét về mục đích nói, câu văn “Con đừng làm vậy ba mẹ buồn.” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu kể
- B. Câu cảm
- C. Câu hỏi
- D. Câu khiến

Câu 8. Trong văn bản, người kể chuyện đã dành tình cảm, thái độ gì đối với nhân vật Lụa?

- A. Dửng dưng, lạnh lùng trước hoàn cảnh và những khát khao của Lụa.
- B. Thương cảm, chia sẻ với hoàn cảnh và những khát khao của Lụa.
- C. Tin tưởng chắc chắn Lụa sẽ tìm được mẹ và sống hạnh phúc.
- D. Khâm phục, ngưỡng mộ sự tự lập của Lụa.

Câu 9. Chi tiết Lụa tin rằng “*thế nào cũng gặp má*”, má sẽ nhận ra mình và mong muốn “*bị rầy, bị đòn cho đỡ*” khiến em hiểu điều gì về cậu bé?

Câu 10. Qua văn bản “Lụa còi”, nhà văn Nguyễn Ngọc Tư gửi gắm thông điệp gì? (Trình bày ngắn gọn khoảng 3 đến 5 câu).

Câu 11. Học sinh chọn một chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy thi) phân tích văn bản “Lụa còi” (Nguyễn Ngọc Tư).

Đề 2: Từ văn bản “Lụa còi” (Nguyễn Ngọc Tư), em hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của gia đình đối với mỗi con người.

ĐỀ 2

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

BÁC ƠI

Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa
Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa...
Chiều nay con chạy về thăm Bác
Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!

Con lại lần theo lối sỏi quen
Đến bên thang gác, đứng nhìn lên
Chuông ôi chuông nhỏ còn reo nữa?
Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!

Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!
Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời
Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội
Rước Bác vào thăm, thấy Bác cười!

Trái bưởi kia vàng ngọt với ai
Thơm cho ai nữa, hỡi hoa nhài!
Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm
Quanh mặt hồ in mây trắng bay...

Ôi, phải chi lòng được thành thơ
Năm canh bớt nặng nỗi thương đời
Bác ơi, tìm Bác mênh mông thế
Ôm cả non sông, mọi kiếp người.

Bác chẳng buồn đâu, Bác chỉ đau
Nỗi đau dân nước, nỗi năm châu
Chi lo muôn mối như lòng mẹ
Cho hôm nay và cho mai sau...

Bác sống như trời đất của ta
Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa
Tự do cho mỗi đời nô lệ
Sữa để em thơ, lụa tặng già.

Bác nhớ miền Nam, nỗi nhớ nhà
Miền Nam mong Bác, nỗi mong cha
Bác nghe từng bước trên tiền tuyến
Lắng mỗi tin mừng, tiếng súng xa.

Bác vui như ánh buổi bình minh
Vui mỗi mầm non, trái chín cành
Vui tiếng ca chung hoà bốn biển
Nâng niu tất cả, chỉ quên mình.

Bác để tình thương cho chúng con
Một đời thanh bạch, chẳng vàng son
Mong manh áo vải hồn muôn trượng
Hơn tượng đồng phơi những lối mòn.

(*Tố Hữu, Ra trận, NXB Văn học, 1972*)

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát B. Thơ tự do C. Thơ 7 chữ D. Thơ 8 chữ

Câu 2. Em hiểu sắc thái tình cảm của người nói thể hiện qua từ “đi” trong câu thơ “*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!*” là gì?

- A. Giảm bớt cảm giác đau buồn, mát mát, giúp câu thơ trở nên nhẹ nhàng hơn.
B. Sắc thái lịch sự, nhã nhặn
C. Thân mật, gần gũi
D. Lễ phép, kính trọng

Câu 3. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ “*Bác ơi*” là gì?

- A. Biết ơn, ngợi ca công lao của Bác với đất nước nhân dân.
B. Sự ngậm ngùi, tiếc thương của tác giả trước giờ phút tiễn đưa Bác.
C. Tự hào của nhà thơ về Chủ tịch Hồ Chí Minh.
D. Sự ngậm ngùi, tiếc thương của tác giả khi về thăm lại nhà Bác.

Câu 4. Tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong hai câu thơ sau là gì?

“*Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa
Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa...*”

- A. Thể hiện nỗi buồn đau của dân tộc trước sự ra đi của Bác
B. Thể hiện nỗi buồn đau của nhà thơ trước sự ra đi của Bác
C. Diễn tả khung cảnh bi thương và sự đau xót của toàn dân tộc trước sự ra đi của Bác

D. Miêu tả khung cảnh thiên nhiên ngày đưa tiễn Bác.

Câu 5. Câu thơ “*Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!*” thể hiện cảm xúc gì của tác giả?

- A. Cảm xúc nhớ thương, đau xót khi Bác ra đi.
- B. Đau xót, chưa muốn tin vào sự thật Bác ra đi.
- C. Tiếng gọi Bác từ sự đau xót, tiếc thương khi Bác ra đi.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 6. Câu thơ nào Tố Hữu ca ngợi lòng yêu nước thương dân, tình nhân ái bao la của chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. “Bác nhớ miền Nam, nỗi nhớ nhà
Miền Nam mong Bác, nỗi mong cha”
- B. “Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa
Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa...”
- C. “Bác nghe từng bước trên tiền tuyến
Lắng mỗi tin mừng, tiếng súng xa”
- D. “Bác sống như trời đất của ta
Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa”

Câu 7. Đáp án nào dưới đây **không** phải giá trị nghệ thuật của bài thơ “*Bác ơi!*”?

- A. Bài thơ có kết cấu ba phần rõ ràng.
- B. Giọng điệu trữ tình đặc trưng, ngọt ngào, thiết tha của tình thương mến.
- C. Nghệ thuật biểu hiện của bài thơ đậm đà bản sắc dân tộc.
- D. Kết hợp hài hòa giữa hai yếu tố thơ và nhạc về cấu tứ; sức gợi mở đa dạng, phong phú về hình ảnh và sự mới mẻ về ngôn từ.

Câu 8. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Biểu cảm
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Nghị luận

Câu 9. Em hiểu câu thơ “*Bác sống như trời đất của ta*” như thế nào?

Câu 10. Từ nội dung bài thơ trên kết hợp với những hiểu biết của bản thân, hãy viết một đoạn văn ngắn nêu suy nghĩ của em về câu hỏi: Thế hệ trẻ hôm nay cần làm gì để học tập và noi theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh?

Câu 11. Viết đoạn văn ngắn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ hoặc bảy chữ mà em yêu thích.

ĐỀ 3

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Đây là đoạn văn hay nhất, cảm động nhất. Mặt trời được nhân hóa, mặt trời là biểu tượng. Chất thơ, chất trữ tình không chỉ ở ngôn ngữ mà nó đã thấm sâu vào hồn người! Thiên nhiên như đang chia sẻ niềm vui với con người:

“Mặt trời đã xé bóng ngang các sườn đồi, nhưng tôi cảm thấy hình như còn chần chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi. Ánh mặt trời tô điểm con đường tôi đi: mặt đất rần mùa thu trải ra dưới chân tôi nhuộm thành màu đỏ, màu hồng, màu tím. Từng cụm bông lau khô vun vút bay hai bên như những tia lửa lập lòe. Mặt trời dội lửa lên những chiếc cúc mạ bạc trên tấm áo đầy mụn vá tôi mặc...”

Tình thương của người thầy, mái trường vẫy gọi và ánh sáng cách mạng đã lay tỉnh mọi cuộc đời, từ bóng tối vươn ra ánh sáng. Như con chim sỏ lông cất cánh bay cao, An-tư-nai cũng vậy, cô vừa chạy vừa reo lên với đất trời, với gió mây: “Hãy nhìn tôi đây! Hãy nhìn tôi đang kiêu hãnh chừng nào! Tôi sẽ học hành, tôi sẽ đến trường, và sẽ dẫn cả các bạn khác đến!”. An-tư-nai như được truyền thêm sức mạnh để vượt qua thử thách, để đến với mái trường tuổi thơ cùng các bạn. Con đường đến với mái trường, con đường đi học của An-tư-nai cũng là con đường đi tới ánh sáng cách mạng và hạnh phúc.

Ai-ma-tốp đã viết nên một truyện ngắn dưới dạng hồi ức chân thực, cảm động. Hình ảnh Đuy-sen – người thầy đầu tiên và hình ảnh An-tư-nai, cô bé mồ côi khát khao được đi học, được tác giả nói đến với tất cả sự ca ngợi, với niềm thương mến bao la. Người thầy trong truyện ngắn đã đem tình thương đến với tuổi thơ, đem ánh sáng cách mạng làm thay đổi mọi cuộc đời. Ngọn lửa tình thương như tỏa sáng trang văn Ai-ma-tốp mãi mãi làm ấm áp lòng người. Thầy Đuy-sen càng trở nên gần gũi trong niềm thương mến của tuổi thơ chúng ta.

(Trích Những cảm nhận sâu sắc khi đọc truyện “Người thầy đầu tiên” của Ai-ma-tốp, Nâng cao Ngữ văn 6, NXB Hà Nội)

Câu 1: Đoạn ngữ liệu trên thuộc thể loại văn học nào?

A. Truyện khoa học viễn tưởng

B. Văn bản thông tin

C. Tiểu thuyết

D. Nghị luận văn học

Câu 2: Tác phẩm nào sau đây là đối tượng của văn bản?

A. Cô bé bán diêm của An-đéc-sen

C. Dế Mèn phiêu lưu kí của Tô Hoài

B. Người thầy đầu tiên của Ai-ma-tốp

D. Đất rừng phương Nam của Đoàn Giỏi

Câu 3: Đoạn văn sau là yếu tố nào trong một văn bản nghị luận văn học?

“Mặt trời đã xé bóng ngang các sườn đồi, nhưng tôi cảm thấy hình như còn chần chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi. Ánh mặt trời tô điểm con đường tôi đi: mặt đất rần mùa thu trải ra dưới chân tôi nhuộm thành màu đỏ, màu hồng, màu tím. Từng cụm bông lau khô vun vút bay hai bên như những tia lửa lập lòe. Mặt trời dội lửa lên những chiếc cúc mạ bạc trên tấm áo đầy mụn vá tôi mặc...”

A. Lí lẽ

B. Ý kiến

C. Bằng chứng

D. Luận điểm

Câu 4: Trong câu văn “Thiên nhiên như đang chia sẻ niềm vui với con người” sử dụng biện pháp tu từ nghệ thuật nào?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

Câu 5: Từ văn bản, người đọc nhận ra được nhân vật chính trong tác phẩm “Người thầy đầu tiên” là ai?

A. Ai-ma-tốp, Đuy-sen

C. Ai-ma-tốp, Antunai

B. Đuy-sen và Antunai

D. Đuy-sen

Câu 6: Cụm từ “ người thầy đầu tiên” trong câu văn: “ Hình ảnh Đuysen – người thầy đầu tiên và hình ảnh Antunai, cô bé mồ côi khao khát được đi học, được tác giả nói đến với tất cả sự ca ngợi, với niềm thương mến bao la.” thuộc thành phần biệt lập nào?

- A. Thành phần gọi đáp
- B. Thành phần tình thái
- C. Thành phần phụ chú
- D. Thành phần cảm thán

Câu 7: Theo người viết , nguyên nhân nào sau đây khiến cho đoạn trích dẫn trở thành đoạn văn hay nhất, cảm động nhất?

- A. Vì nghệ thuật nhân hóa đặc sắc (mặt trời được nhân hóa, trở thành biểu tượng)
- B. Vì đây là một truyện ngắn dưới dạng hồi ức chân thực, cảm động.
- C. Vì ngọn lửa tình thương như tỏa sáng trang văn Ai-ma-tôp mãi mãi làm ấm áp lòng người.
- D. Vì được tác giả nói đến với tất cả sự ca ngợi, với niềm thương mến bao la.

Câu 8: Ý nào sau đây nêu lên điểm nổi bật trong truyện ngắn của Ai-ma-tôp?

- A. Sử dụng các biện pháp nghệ thuật đặc sắc
- B. Sử dụng nhiều chi tiết kịch tính, lôi cuốn người đọc.
- C. Cách viết chân thực, cảm động, giàu tình yêu thương.
- D. Nghệ thuật xây dựng nhân vật mang tính điển hình.

Câu 9: Câu văn “*Chất thơ, chất trữ tình không chỉ ở ngôn ngữ mà nó đã thấm sâu vào hồn người!*” là câu khẳng định hay câu phủ định? Nêu đặc điểm hình thức và ý nghĩa của câu.

Câu 10: Với nhân vật Antunai, con đường đến trường đi học là con đường đến với ánh sáng cách mạng và hạnh phúc. Với chúng ta, nhà trường luôn là một thế giới kì diệu. Theo em, vì sao đó lại là “thế giới kì diệu”? (Lí giải bằng một đoạn văn khoảng 5 câu)

Câu 11. Viết một bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngắn mà em yêu thích.

ĐỀ 4

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:

“Không khí chúng ta thở, nước chúng ta uống, thực phẩm chúng ta ăn hằng ngày đều là những thành tố quan trọng được sản sinh, hình thành và nuôi dưỡng trong môi trường sống. Bảo vệ môi trường chính là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của mỗi chúng ta! Hãy "đổi xử" với môi trường có trách nhiệm vì một tương lai tốt đẹp hơn.

...Môi trường đang kêu cứu! Chưa bao giờ trên thế giới mọi thành phần khác nhau trong xã hội lại quan tâm nhiều đến môi trường đến như vậy, bởi hành tinh chúng ta đang hứng chịu những hậu quả nặng nề do vấn đề ô nhiễm môi trường sống gây nên. Liên hợp quốc đang kêu gọi các nước cùng tập trung mọi nỗ lực nhằm cải thiện môi trường sống tại các đô thị - nơi mà dân số thế giới tập trung nhiều nhất và cũng là nơi phát sinh ra nhiều hệ quả xấu đến môi trường nhất nếu không có những biện pháp quản lý hợp lý và hiệu quả.

Bên cạnh đó, thay đổi cách sống từ mỗi cá nhân, hộ gia đình cũng là xu thế mà thế giới đang hướng đến.

Nhiều người từng nhắc đến từ "bảo vệ môi trường", nhưng bản thân người đó phải thấy được trách nhiệm và đóng góp như thế nào vào việc cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường sống. Bảo vệ môi trường bắt đầu từ ngay căn nhà của bạn.

...Ngày nay, phần lớn chúng ta biết rằng những mối nguy đang hiện diện và chính loài người đã gây ra. Nhiều người lo lắng cho tương lai của hành tinh chúng ta đang sống và trù phi chúng ta có thể tìm ra một cách thức để giải quyết các vấn đề con người đã gây ra thì khi đó môi trường mới có thể tiếp tục vận hành theo chu trình của nó. Mỗi người chúng ta, ở bất kỳ độ tuổi nào, có thể làm điều gì đó để giúp làm chậm lại và đảo ngược lại một số thiệt hại. Chúng ta không thể giao phó toàn bộ công việc cần giải quyết cho các chuyên gia bởi tất cả chúng ta đều có trách nhiệm đối với môi trường sống. Chúng ta cần học để sống theo cách bền vững hơn, ví dụ học cách sử dụng tài nguyên bao gồm không khí, nước, rừng, động vật hoang dã, đất nông nghiệp và biển mà không làm hại đến chúng. Dân số ngày càng tăng và cách sống đang thay đổi, bởi vậy chúng ta phải gìn giữ thế giới ở điều kiện tốt để cho các thế hệ mai sau sẽ có những tài nguyên như chúng ta hiện nay.”.

<https://tapchigiaothong.vn/song-co-trach-nhiem-voi-moi-truong-18337727.htm>

Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8:

Câu 1: Đoạn trích được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Thuyết minh

Câu 2: Chủ đề của đoạn trích là gì?

- A. Sống có trách nhiệm với môi trường
B. Tình cảm của con người dành cho thiên nhiên
C. Hãy bảo vệ thiên nhiên và môi trường
D. Tác hại của ô nhiễm môi trường đối với mỗi chúng ta

Câu 3: Trong đoạn trích, liên hợp quốc đang kêu gọi các nước cùng tập trung mọi nỗ lực nhằm cải thiện môi trường sống tại khu vực nào và vì sao?

- A. Các nhà máy - nơi sản xuất hàng hóa và là nơi phát sinh ra nhiều hệ quả xấu, nước thải công nghiệp ảnh hưởng đến môi trường nhất.
B. Các khu vui chơi giải trí - nơi mà người dân tập trung xả rác nhiều nhất.
C. Các đô thị - nơi mà rác thải nhiều nhất.
D. Các đô thị - nơi mà dân số thế giới tập trung nhiều nhất và cũng là nơi phát sinh ra nhiều hệ quả xấu đến môi trường nhất.

Câu 4: Đoạn văn đầu tiên từ: “*Không khí chúng ta thở..... vì một tương lai tốt đẹp hơn.*” thuộc kiểu đoạn văn gì?

- A. Diễn dịch B. Song song C. Quy nạp D. Tổng hợp

Câu 5: Câu văn “*Môi trường đang kêu cứu!*” được sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. So sánh B. Liệt kê C. Nhân hóa D. Hoán dụ

Câu 6: Luận điểm của đoạn văn thứ hai là câu văn nào?

- A. Môi trường đang kêu cứu!
B. Liên hợp quốc đang kêu gọi các nước cùng tập trung mọi nỗ lực nhằm cải thiện môi trường sống tại các đô thị.
C. Chưa bao giờ trên thế giới mọi thành phần khác nhau trong xã hội lại quan tâm nhiều đến môi trường đến như vậy, bởi hành tinh chúng ta đang hứng chịu những hậu quả nặng nề do vấn đề ô nhiễm môi trường sống gây nên.
D. Bên cạnh đó, thay đổi cách sống từ mỗi cá nhân, hộ gia đình cũng là xu thế mà thế giới đang hướng đến.

Câu 7: Hàm ý của câu “*Hãy “đổi xử” với môi trường có trách nhiệm vì một tương lai tốt đẹp hơn.*” là gì?

- A. Kêu gọi tất cả mọi người mỗi chúng ta hãy nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường và có những hành động, việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường sống của chính chúng ta
B. Con người nếu không ý thức được vấn đề bảo vệ môi trường sống thì con người như đang huỷ hoại chính cuộc sống của mình
C. Vấn đề bảo vệ môi trường luôn là một trong những mối quan tâm hàng đầu của con người
D. Vì chúng ta biết rằng những mối nguy đang hiện diện là chính loài người đã gây ra

Câu 8: Nhận xét nào đúng nhất về những luận điểm, lí lẽ và bằng chứng mà tác giả đã đưa ra trong đoạn trích?

- A. Luận điểm đưa ra chính xác, có tính thuyết phục
B. Cách tác giả sử dụng lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ các luận điểm chính trong văn bản rất thuyết phục, xác thực và được trình bày theo một trình tự hợp lí. Lí lẽ và bằng chứng được sử dụng ngay sau luận điểm chính mà nhờ đó vấn đề nghị luận được làm sáng rõ hơn
C. Lí lẽ mà tác giả đưa ra thấu đáo và sắc sảo
D. Tác giả đưa ra những bằng chứng ấy đầy sự thuyết phục để làm sáng tỏ lí lẽ

Câu 9. Kể tên những hoạt động xã hội bảo vệ môi trường tại địa phương mà em biết?

Câu 10. “*Bảo vệ môi trường chính là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của mỗi chúng ta.*” Từ luận điểm trên hãy viết một đoạn văn (ít nhất 4 câu) nêu lên suy nghĩ của em về việc bảo vệ môi trường.

Câu 11. Hãy viết một văn bản nghị luận bày tỏ ý kiến phản đối hiện tượng xả rác bừa bãi.

-Hết-

I. Find the word which has a different sound in the underlined part.

- | | | | |
|----------------------------|-----------------------|------------------------|---------------------------|
| 1. A. <u>m</u> ash | B. met <u>a</u> l | C. sc <u>a</u> tter | D. <u>p</u> ackage |
| 2. A. v <u>i</u> ctim | B. cl <u>i</u> mate | C. volc <u>a</u> nic | D. extens <u>i</u> ve |
| 3. A. burn <u>e</u> d | B. bor <u>e</u> d | C. happ <u>e</u> ned | D. breath <u>e</u> d |
| 4. A. ca <u>u</u> se | B. poi <u>s</u> on | C. nur <u>s</u> e | D. dis <u>a</u> ster |
| 5. A. de <u>a</u> th | B. <u>t</u> hermal | C. al <u>t</u> hough | D. ear <u>t</u> hquake |
| 6. A. bur <u>y</u> | B. d <u>u</u> mp | C. ru <u>b</u> bish | D. instr <u>u</u> ct |
| 7. A. l <u>a</u> nguage | B. cultur <u>a</u> l | C. inter <u>a</u> ct | D. l <u>a</u> ndline |
| 8. A. c <u>y</u> ber | B. ty <u>p</u> hooon | C. dr <u>y</u> | D. funn <u>y</u> |
| 9. A. mult <u>i</u> media | B. landl <u>i</u> ne | C. v <u>i</u> deo | D. communic <u>a</u> te |
| 10. A. c <u>o</u> nference | B. n <u>o</u> nverbal | C. s <u>o</u> cial | D. b <u>o</u> dy |
| 11. A. c <u>u</u> ltural | B. m <u>u</u> sic | C. fu <u>e</u> l | D. communic <u>a</u> tive |
| 12. A. c <u>u</u> stom | B. m <u>u</u> seum | C. comput <u>u</u> ter | D. commu <u>n</u> ity |

II. Choose the word with a different stress pattern from the others.

- | | | | |
|------------------|---------------|--------------|----------------|
| 1. A. rocket | B. craters | C. planet | D. oppose |
| 2. A. commander | B. galaxy | C. gravity | D. telescope |
| 3. A. Uranus | B. beautiful | C. solution | D. Mercury |
| 4. A. creature | B. invent | C. Venus | D. Saturn |
| 5. A. spaceship | B. account | C. future | D. platform |
| 6. A. account | B. advanced | C. oppose | D. Scanner |
| 7. A. degree | B. message | C. network | D. smartphone |
| 8. A. agree | B. Chinese | C. language | D. trainee |
| 9. A. future | B. people | C. webcam | D. payee |
| 10. A. guarantee | B. translator | C. Taiwanese | D. interviewee |
| 11. A. telephone | B. conference | C. awardee | D. advantage |
| 12. A. social | B. video | C. prevent | D. landline |

III. Complete the correct answer A, B, C or D.

- The _____ is the whole of space and everything in it including the earth, the planets and the stars.
A. air B. atmosphere C. sky D. universe
- Surveyor I was the first U.S. _____ to land on the moon on June 2, 1966.
A. flying saucer B. transport C. spaceship D. aeroplane
- My neighbour said that he sometimes saw _____ flying in the sky.
A. UFOs B. craters C. stars D. planets
- Astronauts float around their spaceship because there is no _____ in space.
A. air B. force C. gravity D. pressure
- Besides Earth, Mars is the most _____ planet in our solar system.
A. natural B. habitable C. appropriate D. friendly
- The alien in her picture is an exotic _____ with long red hair and brilliant green eyes.
A. thing B. living C. creature D. species

7. He said that he saw a _____ landing on the field next to his house last night.
A. rocket B. planet C. UFO D. ground
8. The Milky Way is just one of the _____ in space.
A. galaxies B. planets C. moons D. creatures
9. Scientists are trying to find _____ planets like the Earth.
A. freezing B. unsuitable C. strange D. habitable
10. The young scientist was over the _____ when he saw that modern telescope.
A. Mars B. sun C. Jupiter D. moon
11. Smartphones will certainly change a lot in the _____.
A. end B. number C. device D. future
12. The receiver of a(n) _____ can later listen to it several times.
A. text message B. voice message C. story D. email
13. Emojis can help people _____ their emotions effectively.
A. replace B. say C. communicate D. develop
14. _____ are websites and apps that allow users to connect and communicate.
A. Voice messages B. Entertainment providers C. Social networks D. Smartphones
15. _____ allows people to pass their thoughts to another person without talking.
A. Telepathy B. Tablet C. Communication D. Device
16. Do you think there are enough _____ to show different feelings?
A. devices B. languages C. emojis D. smileys
17. We use a lot of _____ in our life like thumping up or pointing.
A. voice messages B. Applications C. hand signals D. reactions

IV. Choose the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined words in each of the following sentences.

1. The shuttle's three main engines continue burning to carry the spaceship into orbit.
A. spacecraft B. boat C. ferry D. tanker
2. Anna said that she wanted to have a telescope to observe the distant stars at night.
A. stare B. see C. look D. watch
3. Soldiers have to obey their commander's orders.
A. hear B. comply with C. flow D. listen
4. Is there a possibility that Earth might be attacked by aliens?
A. saved B. helped C. invaded D. protected
5. Yuri Alekseyevich Gagarin was a Soviet pilot and spaceman who became the first human to journey into outer space.
A. astronaut B. driver C. guider D. weatherman
6. We hold video conferences monthly.
A. webcams B. meetings C. messages D. connections
7. The 4G standard is designed to offer high-speed access.
A. slow B. fast C. weak D. strong
8. If you don't see the picture clearly, you can use this button to zoom in on it.
A. enlarge B. reduce C. shrink D. watch
9. She isn't your girlfriend. You're kidding!
A. happy B. serious C. playing D. joking
10. She can't reply to messages instantly because she types text very slowly.
A. loudly B. smoothly C. automatically D. quickly

V. Choose the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined words in each of the following sentences.

1. Some people oppose sending spaceships to explore other planets.
 A. agree B. refuse C. support D. object
2. Jupiter is rich in hydrogen and helium.
 A. shortage B. empty C. full of D. lacks
3. Mars is one of the most promising planets for life in our solar system.
 A. disappointing B. encouraging C. hopeful D. positive
4. Proxima Centauri b (or Proxima b) is sometimes referred to as the closest habitable planet from Earth.
 A. stay B. uninhabited C. liveable D. suitable
5. Your body has no difficulty swallowing or digesting food in weightlessness.
 A. weight B. levity C. gravity D. zero gravity
6. Is there anyway not to let other people know that you are online on Instagram?
 A. offline B. face to face C. accessible D. available
7. How can you keep in touch with your friends?
 A. reach B. talk C. lose touch D. stay
8. Advanced technologies may make humanity insignificant both in life and work.
 A. Out-of-face B. Developed C. Grown D. New
9. Video conferences are very convenient especially when we are not in the same place.
 A. easy B. good C. helpful D. inconvenient
5. Use this button to move this webcam up.
 A. below B. down C. under D. above

VI. Choose the underlined part that needs correcting.

1. The solar system include the sun and all the objects that travel around it.
 A B C D
2. Many scientists believe that Venus might had something to examine.
 A B C D
3. Sam tells me whether we will have a better and more comfortable life on other planets.
 A B C D
4. Nick asks me what the talk about Mars will be at 9 a.m. next Sunday.
 A B C D
5. My younger brother asked me if we will be alive if a big mete or hit the Earth.
 A B C D
6. In the future, we'll be wearing a tiny device to catch our thoughts and send it to other people.
 A B C D
7. Voice messages is more convenient than text messages because you don't have to type.
 A B C D
8. People working in the technology areas have start researching for an integrated device.
 A B C D
9. The application of augmented reality allows us to see a person's informations without talking.
 A B C D
10. Cell phones are such important that some people become worried if they forget to bring their phones.
 A B C D

VII. Choose the letter A, B, C, or D to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.

1. **Nick:** Do you think we will live on the moon one day?

Hoà: _____

A. No, I can't.

B. I'm not sure about it.

C. I won't live on the moon.

D. Yes, the moon is far from us.

2. **Tom:** What should a planet have to support human life?

Lan: _____

A. I don't think this is a habitable planet.

B. It should have water and air.

C. This planet is like the Earth.

D. I'm not sure about this planet.

3. **Mark:** Which planet has the same size as the Earth?

Hoon: _____

A. I think they have the same size.

B. The Earth is bigger than other planets in the solar system.

C. Scientists have found some Earth-sized planets.

D. Venus is almost equal in size to the Earth.

4. **Hoà:** Do you think we will be able to live on Mars in the near future?

Yeng: _____

A. Yes, we will travel to Mars soon.

B. No, you can't leave the Earth.

C. Yes, we will explore Mars more.

D. No, I'm not sure about that.

5. **Long:** _____

Hoà: Yes, it has made so many explorations in outer space.

A. Do you know NASA has just found two new planets?

B. Do you know where NASA is located?

C. Can you tell me how many planets NASA has found?

D. Can you show me around NASA?

6. **Jane:** Are you sure I have passed the French exam?

Hoà: _____ I've just heard it from our teacher.

A. I'm sorry to hear that.

B. I'm absolutely sure.

C. I'm not certain.

D. Wow, that's great!

7. **Sara:** So, these are the themes we will be concentrating on for this program.

Linda: _____ but can you provide me with more information about the program?

A. Great news for you B. I can't believe it C. Sorry for interrupting D. I'm sorry to have to say this,

8. **Rim:** It was such a frightening experience.

Brain: _____ I'm so lucky to be a live.

A. Yes, indeed.

B. Congratulations!

C. I regret to interrupt you.

D. I'm glad to hear that

9. **Peter:** Have they found a cure against this lethal virus?

Anthony: _____ But people say so.

A. Oh, my god!

C. I think we should meet at 9 o'clock.

B. I don't know for sure.

D. May I interrupt for a second?

VIII. Read the passage and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of numbered blanks

Exercise 1. Circle the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the following questions.

Mercury is the smallest planet in our solar system. It's just a little bigger than the Earth's moon. It is the closest planet to the sun, (1) _____ it's actually not the hottest. Venus is hotter.

Along with Venus, Earth, and Mars, Mercury is (2) _____ of the rocky planets. It has a solid surface that is covered with craters. It has no atmosphere, and it doesn't have any moons.

This small planet spins around slowly compared to Earth, so one day lasts a long time. Mercury takes 59 Earth days to (3) _____ one full rotation. A year on Mercury goes by fast. Because it's the closest planet to the sun, it doesn't take very long to go all the way around. It completes one revolution (4) _____ the sun in just 88 Earth days.

A day on Mercury is not (5) _____ a day here on Earth. For us, the sun rises and sets each and every day. (6) _____ Mercury has a slow spin and a short year, it takes a long time for the sun to rise and set there. Mercury only has one sunrise every 180 Earth days!

(Adapted from <https://www.spaceplace.nasa.gov>)

- | | | | |
|-----------------|------------|---------|--------------|
| 1. A. but | B. so | C. and | D. or |
| 2. A. first | B. another | C. one | D. other |
| 3. A. take | B. do | C. get | D. make |
| 4. A. on | B. around | C. in | D. near |
| 5. A. same | B. similar | C. like | D. different |
| 6. A. Therefore | B. When | C. If | D. Because |

Exercise 2. Choose the word or phrase among A, B, C or D that best fits the blank space in the following passage.

Telepathy: Mind to Mind Communication

The (1) _____ “telepathy” has been derived from the words “tele” meaning “distance” and “pathy” meaning “feeling”. So telepathy actually means (2) _____ feelings through a distance. Telepathy is the communication (3) _____ two minds, (4) _____ over a distance, without the (5) _____ of the five known senses.

At some point in time or the other, we all have (6) _____ telepathy. Maybe you were thinking of someone you haven't talked to for months and you suddenly get a call from them. Or (7) _____ two people are together; they might say the same thing at the same time. These are spontaneous mind-to-mind (8) _____ that tend to occur frequently between closely related individuals.

- | | | | |
|-------------------|-----------------|---------------|-------------------|
| 1. A. word | B. phrase | C. letter | D. signal |
| 2. A. holding | B. getting | C. bringing | D. carrying |
| 3. A. through | B. among | C. between | D. across |
| 4. A. separate | B. be separated | C. separating | D. separated |
| 5. A. using | B. use | C. take | D. taking |
| 6. A. experienced | B. brought | C. made | D. taken |
| 7. A. where | B. during | C. when | D. since |
| 8. A. ways | B. methods | C. techniques | D. communications |

IX. Read the text and choose the correct answer A, B, C, or D.

Nobody knows how many planets there are in our galaxy and whether there is life on other planets. And the Kepler has the mission to find the answer to those questions.

In 2009, NASA launched the Kepler space telescope to find planets that support life. It has discovered five new Earth-sized planets beyond our solar system so far. These planets are hotter than the Earth. The Kepler team predicted that it will take them at least three years to find an Earth-like planet. This mission costs about six hundred million dollars.

The simplest requirement for a planet to have life is water (not frozen or gas), so the distance from the planet's sun and therefore temperature is important. The planet also needs a certain amount of air. If a planet is as small as Mars (half the size of Earth), it can't hold on to air molecules because of weak gravity.

If a planet is four times bigger than Earth - Neptune size - it has very strong gravity and too much air. So the size of those planets also matter.

(Adapted from <https://www.teachingenglish.org.uk>)

1. How many people know the number of planets in our galaxy?

- A. Not many. B. Many people. C. None. D. Everybody.

2. What is the mission of the Kelpler?

- A. To answer the questions about the Earth. C. To find life on other planets.
B. To build an Earth-like planet. D. To find new Earth-sized planets.

3. What is the main difference between the Earth and five new Earth-sized planets?

- A. Their temperature. B. Their systems. C. Their sizes. D. Their age.

4. What does it refer to?

- A. The Earth B. The Mars C. Gravity D. A planet

5. What is the best title for this text?

- A. The solar system C. Requirements for life on other planets
B. Life on the Earth D. The mysteries about the outer space

X. Turn these sentences into reported speech

1. 'I try to learn hard to pass the entrance exam.'

-> Nam said _____

2. 'Jane doesn't want to come to Bobby's party.'

-> Mary told _____

3. 'My daughter is writing a letter to her French friends now.'

-> Jane's mother informed _____

4. 'Kate will be a good teacher in the future.'

-> The Principal hoped _____

5. 'We may go sightseeing in Sapa next week.'

-> My friends told me _____

6. 'What subject do you find the most difficult?' My mother asked.

-> My mother asked _____

7. 'Please repeat what you have said,' she asked John.

-> She asked John _____

8. 'Do you speak any other languages?' Mr. Baker asked me.

-> Mr. Baker asked _____

9. 'Close the door, please! It's very noisy.'

-> She told us _____

10. 'Where can I buy a phone card in this city?' he asked.

-> He asked me _____